

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày: 20/03/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thúy Hằng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Quốc Trung

Bà Phạm Thị Nga

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Quách Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 10/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Bị cáo: **Trần Minh Kh**, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; sinh ngày 20/12/1986. Nơi ĐKKHKT: Tổ 40, khu 5, phường HP, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, chỗ ở: P705, CT2, ĐN, phường XD, quận BTL, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn V, sinh năm 1958 và bà: Trần Thị VA, sinh năm 1958; gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: **Nguyễn Thị Hải P, sinh năm 1993 (Đã ly hôn), con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019.**

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 24/8/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 04 (Bốn) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại tạm giam số 02, Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị giam trong vụ án khác, hiện đang bị giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Đỗ Thị Thu U, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Tổ 6, phường Dân Chủ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Thị VA, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Tổ Xuân Lộc 4, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (Có mặt)

+ Chị Phạm Ngọc V, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Số 260 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh Kh, sinh năm 1986, cư trú tại: Quận BTL, TP Hà Nội do không có công ăn việc làm nhưng cần tiền chi tiêu cá nhân và trả nợ, Kh đã sử dụng tài khoản facebook “*Lee My*” để đăng nhập lên mạng xã hội. Kh thấy chị Đỗ Thị Thu U (sinh năm 1998, trú tại tổ 6, phường DC, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình) đăng bài viết tìm mua 1.200.000 que test Covid - 19 thì Kh lên mạng tìm người bán. Kh thấy chị Phạm Ngọc V (sinh năm 1991 trú tại: phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội) có bán que test Kh nhắn tin qua ứng dụng Messenger để hỏi mua. Đồng thời, Kh nhắn tin thỏa thuận với chị U nội dung là: 1.200.000 que test Covid- 19 là: 51.000.000 đồng. Khi nào có hàng Kh đem đến nhà xe Phúc Oanh chạy tuyến Hà Nội-Hòa Bình là xe hàng mà chị U hay gửi thuốc ở khu vực chợ thuốc Hapulico, 85 Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Khi lái xe xác nhận đã nhận đủ hàng với chị U thì chị U sẽ chuyển tiền cho Kh.

Như đã thỏa thuận, ngày 09/02/2022 Kh nhắn tin Messenger hẹn chị V đến 11 giờ sẽ mang 1.200.000 que test Covid 19 đến khu vực chợ thuốc thuộc quận Thanh Xuân giao cho nhà xe Phúc Oanh. Kh liên hệ bằng tin nhắn với chị U hàng đã được giao. Chị U tin tưởng Kh nên đã liên lạc với nhà xe để nhận hàng, còn Kh thì yêu cầu chị V mang hàng đến gửi cho nhà xe. Trong thời gian 15 phút Chị U sử dụng tài khoản ngân hàng MB, số tài khoản: 989827121998 chuyển tổng số tiền: 51.000.000 đồng vào số tài khoản: 19038023698011 ngân hàng Tecombank, chủ tài khoản Trần Minh Kh với 3 lệnh chuyển tiền: (*Lần 1: 26.000.000 đồng, lần 2: 24.000.000 đồng, lần 3: 1.000.000 đồng*). Cũng tại đây chị V yêu cầu Kh chuyển tiền, Kh sử dụng số tài khoản ngân hàng Tecombank của mình chuyển số tiền: 12.800.000 đồng cho chị V và hứa sẽ chuyển tiếp tiền cho chị V. Nhưng chị V đợi khoảng 30 phút để chờ Kh chuyển nốt số tiền như Kh hứa nhưng không thấy Kh chuyển nên chị V đã yêu cầu nhà xe trả lại hàng cho mình.

Sau đó nhà xe thông báo cho chị U về việc do không chuyển đủ tiền nên người bán đã lấy lại hàng. Chị U nhắn tin liên hệ với Kh để đòi lại số tiền: 51.000.000 đồng nhưng Kh không trả và gửi cho U số điện thoại của chị V để hai người tự liên hệ đòi lại số tiền 12.800.000 đồng. Do không được trực tiếp thỏa thuận mua bán với chị U

nên khi thấy chị U đòi tiền chị V không đồng ý. Sau đó, chị U đã trao đổi với Kh để yêu cầu liên lạc với chị V trả lại U số tiền này.

Sau khi có tiền Kh đã chuyển cho anh Trần Xuân L và anh Nguyễn Đình N để trả nợ và chi tiêu cá nhân hết.

Cáo trạng số 17/CT – VKS – TP ngày 07/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố đối với bị cáo Trần Minh Kh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Trần Minh Kh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự, Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Trần Minh Kh từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt với bản án số 138/2022/HSST ngày 24/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an thành phố Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện:* Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định:

Trần Minh Kh là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do cần tiền chi tiêu cá nhân và trả nợ, nên ngày 09/2/2022, Trần Minh Kh đăng nhập mạng xã hội qua tài khoản facebook với tên “Lee My”, Kh thấy chị Đỗ Thị Thu U đăng bài tìm mua que test Covid Kh đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị U. Kh thỏa thuận với chị U 1200 que test với giá 51.000.000^d. Chị U yêu cầu khi lái xe xác nhận đã nhận đủ hàng với chị U thì chị U sẽ chuyển tiền cho Kh. Do không có hàng

để bán, với thủ đoạn gian dối Kh lên mạng tìm người có hàng bán, Kh thấy chị Phạm Ngọc V có hàng bán nên đã đặt mua yêu cầu chị V mang hàng đến giao cho nhà xe theo địa điểm giao hàng do chị U cung cấp. Mục đích để nhà xe nhận hàng thì chị U mới chuyển tiền cho Kh. Do số tiền 51.000.000^d nên chị U phải chuyển bằng 3 lần trong khi đó chị V yêu cầu trả tiền nếu không sẽ lấy lại hàng nên khi chị U chưa chuyển đủ tiền Kh buộc phải chuyển 12.800.000^d cho chị V để chị V không lấy lại hàng. Sau khi chị U chuyển đủ số tiền: 51.000.000 đồng thì Kh không chuyển tiền trả chị V nữa mà chiếm đoạt số tiền còn lại. Như vậy mục đích của Kh là nhằm chiếm đoạt số tiền 51.000.000^d của chị U. Việc chuyển tiền cho chị V là nhằm mục đích để giữ hàng, để chị V không lấy lại hàng và để chị U chuyển hết tiền cho Kh.

Hành vi của Trần Minh Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, gia đình bị cáo có người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại. Người bị hại đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. TÙ bố: Bị cáo Trần Minh Kh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Minh Kh 02 (hai) năm tù.

Áp dụng điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt 04(bốn) năm tù của bản án số 138/2022/HSST ngày 24/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2022.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Minh Kh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị V A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Ngọc V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Công an TP Hòa Bình;
- THA Hình sự (02 bản);
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thúy Hằng